

Số: 150/NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 12 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công
vốn ngân sách tỉnh Quảng Ninh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công năm 2019;

Xét Tờ trình số 1620/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 85/BC-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư 04 dự án đầu tư công nguồn vốn ngân sách tỉnh, cụ thể như sau:

1. Dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 342, đoạn thuộc địa phận thành phố Hạ Long.

a) Mục tiêu đầu tư:

Từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông đồng bộ và hiện đại theo quy hoạch được duyệt, thúc đẩy liên kết vùng, nội vùng, tạo tiền đề thu hẹp chênh lệch vùng miền, khoảng cách giàu nghèo giữa các khu vực vùng thấp, vùng động lực, vùng phát triển với vùng cao của thành phố Hạ Long, huyện Ba Chẽ; đáp ứng nhu cầu đi lại và giao thương hàng hoá của nhân dân trong khu vực được thuận lợi, an toàn, tạo kết nối liên vùng giữa tỉnh Quảng Ninh với tỉnh Lạng Sơn nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, gắn với đảm bảo quốc phòng an ninh.

b) Phạm vi xây dựng:

Điểm đầu đầu nối vào điểm cuối của Dự án tuyến đường từ nút giao cầu vượt đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn (thôn Trại Me, xã Sơn Dương, thành phố Hạ Long) đến thôn Đồng Trà, xã Đồng Lâm, thành phố Hạ Long do UBND thành phố Hạ Long đang triển khai đầu tư; điểm cuối đầu nối với Dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 342 đoạn qua địa phận huyện Ba Chẽ. Tổng chiều dài tuyến khoảng 30km.

c) Quy mô đầu tư, tiêu chuẩn kỹ thuật:

Đường cấp III-IV miền núi (TCVN 4054:2005), hai làn xe, có chôn chước một số yếu tố kỹ thuật như: Độ dốc dọc tối đa khoảng 10%, bán kính cong tối thiểu khoảng 65m; Xây dựng đồng bộ hệ thống thoát nước, an toàn giao thông...

d) Nhóm dự án: Dự án nhóm A.

đ) Tổng mức đầu tư dự kiến: Không quá 3.695 tỷ đồng.

e) Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.

f) Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

g) Thời gian thực hiện dự án: Dự kiến từ năm 2023 đến năm 2027, phấn đấu hoàn thành sớm nhất nâng cao hiệu quả đầu tư.

2. Dự án Tuyến đường nối từ quốc lộ 279, tỉnh Quảng Ninh đến đường tỉnh 291 tỉnh Bắc Giang.

a) Mục tiêu đầu tư:

Từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông đồng bộ và hiện đại theo quy hoạch được duyệt, thúc đẩy liên kết vùng giữa tỉnh Quảng Ninh với tỉnh Bắc Giang; thu hẹp chênh lệch vùng miền, khai thác thiệu quả tiềm năng, lợi thế về du lịch văn hoá tâm linh, du lịch cộng đồng, đáp ứng nhu cầu đi lại, giao thương hàng hoá, phát triển logistic trong khu vực được thuận lợi, an toàn; đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, gắn với đảm bảo quốc phòng an ninh của tỉnh Quảng Ninh và tỉnh Bắc Giang.

b) Phạm vi xây dựng:

Điểm đầu tuyến giao với Quốc lộ 279 tại vị trí khu vực xã Tân Dân, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; điểm cuối tuyến đầu nối vào đường tỉnh 291, xã Thanh Luận, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang. Tổng chiều dài tuyến khoảng 8,1km.

c) Quy mô đầu tư, tiêu chuẩn kỹ thuật:

- Thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp III miền núi, quy mô 2 làn xe.

- Xây dựng đồng bộ hệ thống thoát nước, an toàn giao thông...

d) Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

đ) Tổng mức đầu tư dự kiến: Không quá 1.455 tỷ đồng.

e) Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.

f) Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

g) Thời gian thực hiện dự án: Dự kiến từ năm 2023 đến năm 2026.

3. Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 345.

a) Mục tiêu đầu tư:

Từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông đồng bộ và hiện đại theo quy hoạch được duyệt; thúc đẩy liên kết vùng giữa các tỉnh Quảng Ninh, Bắc Giang và Hải Dương; khai thác có hiệu quả hệ thống hạ tầng giao thông tỉnh Quảng Ninh đã và đang được đầu tư (đường ven sông từ cao tốc Hạ Long – Hải Phòng đến Đông Triều, quốc lộ 18, đường tỉnh 327) tạo thành hệ thống hạ tầng giao thông đồng bộ, đáp ứng nhu cầu đi lại, thu hút du khách đến khu di tích lịch sử nhà Trần ở Đông Triều, danh thắng Yên Tử, đẩy mạnh giao thương hàng hoá giữa các địa phương, tạo động lực để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Phạm vi xây dựng:

- Điểm đầu: Giao với đường tỉnh 327 (khoảng Km4+250/ĐT.345 hiện trạng).

- Điểm cuối: Đầu nối với đường tỉnh 293, tỉnh Bắc Giang (Km15+100/ĐT.345 hiện trạng).

- Chiều dài tuyến dự kiến khoảng 10,8km.

c) Quy mô đầu tư, tiêu chuẩn kỹ thuật:

- Đường cấp III miền núi (TCVN 4054:2005), 02 làn xe;

- Xây dựng đồng bộ hệ thống thoát nước, an toàn giao thông...

d) Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

đ) Tổng mức đầu tư dự kiến: Không quá 356 tỷ đồng

e) Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.

f) Địa điểm thực hiện dự án: Thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

g) Thời gian thực hiện dự án: Dự kiến từ năm 2023 đến năm 2025.

4. Dự án đầu tư xây dựng đường tỉnh 327, đoạn từ nút giao Cổng tỉnh đến đường trục chính trung tâm thị xã Đông Triều.

a) Mục tiêu đầu tư:

Hoàn thiện đoạn tuyến chính của đường tỉnh 327 theo quy hoạch được duyệt, kết nối xuyên suốt với tuyến đường ven sông từ cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều, Quốc lộ 18 và cùng với đầu tư nâng cấp đường tỉnh 345 tạo thành hệ thống giao thông đồng bộ, hiện đại, mở rộng không gian phát triển cho thị xã Đông Triều về phía Bắc, đáp ứng nhu cầu đi lại, thu hút du khách đến với khu di tích lịch sử nhà Trần ở Đông Triều, danh thắng Yên Tử..., đẩy mạnh giao thương hàng hoá giữa các địa phương, tạo động lực để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Phạm vi xây dựng:

- Điểm đầu: Giao với Quốc lộ 18 tại nút Công tỉnh;
- Điểm cuối: Giao với đường trục chính trung tâm thị xã Đông Triều.

Chiều dài tuyến khoảng 11,8km.

c) Quy mô đầu tư, tiêu chuẩn kỹ thuật:

- Đường cấp III miền núi (TCVN 4054:2005), 02 làn xe;
- Xây dựng đồng bộ hệ thống thoát nước, an toàn giao thông...

d) Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

đ) Tổng mức đầu tư dự kiến: Không quá 666 tỷ đồng

e) Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.

f) Địa điểm thực hiện dự án: Thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

g) Thời gian thực hiện dự án: Dự kiến từ năm 2023 đến năm 2025.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết; chịu trách nhiệm toàn diện trước Hội đồng nhân dân tỉnh và pháp luật về tính pháp lý, tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu tính toán, kết quả báo cáo thẩm định của các cơ quan chức năng về các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

Rà soát, hoàn thiện các quy hoạch, kế hoạch có liên quan đến dự án đảm bảo sự thống nhất và phù hợp theo quy định; xác định phạm vi, quy mô và tổng mức đầu tư trong bước phê duyệt dự án đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục về thu hồi đất, chuyển mục đích đất, chuyển mục đích sử dụng rừng trước khi thực hiện dự án; tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật về trình tự, thủ tục đầu tư, về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức chi phí hiện hành; không làm tăng tổng mức đầu tư dự án đã phê duyệt; không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, tham nhũng, lãng phí, “lợi ích nhóm” trong quá trình thực hiện các dự án.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác thẩm định, giám sát, kiểm soát, kiểm tra ở tất cả các bước trong quá trình đầu tư, từ khâu chuẩn bị đầu tư, quyết định đầu tư, đến việc xây dựng thiết kế, dự toán, giải phóng mặt bằng, lựa chọn nhà thầu, thi công xây lắp, quyết toán công trình. Không để xảy ra tình trạng lựa chọn đơn vị tư vấn (khảo sát, thiết kế, lập dự án) và lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng không có năng lực, kinh nghiệm dẫn đến kéo dài dự án, chậm tiến độ. Chủ động có kế hoạch cụ thể về nguồn vật liệu san lấp và giải phóng mặt bằng để triển khai thực hiện dự án đúng tiến độ. Kiểm soát chặt chẽ công tác tạm ứng, thanh, quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản, đảm bảo theo đúng kế hoạch, tiến

độ và khối lượng công trình hoàn thành, không để xảy ra tình trạng chiếm dụng vốn ngân sách nhà nước, vi phạm hợp đồng.

Tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá đầu tư dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư công. Thực hiện chế độ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Nghị quyết theo quy định.

2. Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ (báo cáo);
- Ban CTĐB của UBND Quốc hội;
- Các bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Giao thông vận tải;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- VP: Đoàn ĐBQH & HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, NS2.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Kỳ